

Sơ kiện “Bình Minh”

Tác Giả: Dáng Danh Huy

Thứ Bảy, 25 Tháng 6 Năm 2011 05:55

Dáng Danh Huy- Nhà nghiên cứu về biển Đông



Hình chụp tàu Bình Minh (ở trên)

ở dưới và bên dưới là tàu Trung Quốc

Khi nói về các tranh chấp trên Biển Đông, thí dụ như tranh chấp nghề cá hoặc tranh chấp dầu khí, ít nhất cho đến nay, nhìn theo thực tiễn của người Việt cũng như thực tế thì đó là do tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Song, sự thật nghiêm trọng hơn thực tế như sau.

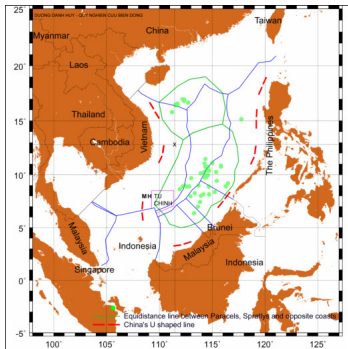
Trung Quốc không chỉ hài lòng với tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam và những vùng biển mà theo luật quốc tế thì thuộc hai quần đảo này, họ bành trướng vùng tranh chấp ra cả những vùng biển không liên quan, ra phần lớn Biển Đông. Thực tế, có thể nói rằng Trung Quốc dùng tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa để làm hòa mù nhem che giấu tính vô lý của một yêu sách về biển có mặt không hai trong lịch sử hàng ngàn.

Là nước láng giềng của Trung Quốc, họ quyết cho Việt Nam là vùng biển thuộc Việt Nam bởi Trung Quốc tranh chấp từ rất lâu về phía Vịnh Bắc Bộ xuống đến biển vùng Nam Côn Sơn. Điểu đó tỏ ra một sự đe dọa nghiêm trọng cho kinh tế, quốc phòng, sự vẹn toàn lãnh thổ và nền độc lập của Việt Nam.

Sơ kiện “Bình Minh”

Ngày 26/5/2011, ba tàu hải giám Trung Quốc uy hiếp tàu khảo sát của chúng tôi tên Bình Minh của Việt Nam và phá hoại thiệt bại của tàu này. Sơ kiện Bình Minh không phải là một sự kiện đơn lẻ mà là một hành vi trong một chính sách của Trung Quốc nhằm bành trướng vùng tranh chấp ra cả những vùng biển không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Sơ kiện này xảy ra tại điểm X trên bản đồ, tọa độ, 12° 00' 25" Bắc, 111° 26' 48" Đông. Các điểm tròn là lãnh hải 12 hải lý chung quanh các đảo, đá thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, và bãi cạn Scarborough. Đường xanh lá cây bao quanh hai quần đảo là đường cách đều hai quần đảo này và các vùng lãnh thổ không bị tranh chấp. Đường xanh da trời tại cửa Vịnh Bắc Bộ ra đến quần đảo Hoàng Sa là đường cách đều Việt Nam –Hải Nam không tính quần đảo Hoàng Sa. Đường xanh da trời tại quần đảo Hoàng Sa đi xuống phía Nam là đường 200 hải lý tính từ bờ biển đất liền Việt Nam.



Đề hỏi sự kiện Bình Minh có thể xem Bản đồ

Chiều theo các án lệ của Tòa án Công lý Quốc tế và tập quán ngoại giao, vùng biển thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa sẽ không vấp phạm xa hơn các điểm tròn nêu. Vì điểm X nằm cách xa các điểm tròn này, chiều theo luật quốc tế nó sẽ không nằm trong vùng biển thuộc hai quần đảo này, tức là không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Giống như không chiều theo luật quốc tế mà theo trí tưởng tượng phong phú nhất và sự công bằng đi nữa, thì cũng chỉ có thể cho rằng các đảo, đá thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa có giá trị ngang hàng với đất liền trong việc vạch ranh giới. Với trí tưởng tượng đó thì vùng biển thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa cũng chỉ vấp phạm ra đến đường cách đều, tức là điểm X vẫn không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Như vậy, việc tàu hải giám Trung Quốc uy hiếp tàu Bình Minh và phá hoại thiết bị của tàu này là một hành vi bành trướng vùng tranh chấp ra cả những vùng biển không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Đó không phải là hành vi duy nhất. Một chính sách có hệ thống.

Có thể nói rằng Trung Quốc dùng tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa như hĩa mù để ngụy trang cho chủ trương chiếm phần lớn Biển Đông.

Trung Quốc hiện đang “cắm đánh cá” trong vùng biển phía bắc 12° Bắc và phía tây 113° Đông. Vùng biển này bao gồm một vùng đặc quyền kinh tế rằng lấn cĩa Việt Nam không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa. Điều đáng chú ý về vùng “cắm đánh cá” này là Trung Quốc đã thi t k nó sao cho xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế cĩa Việt Nam, nhưng không xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế cĩa nước Đông Nam Á nào khác, và không xâm phạm vùng bên ngoài 200 HL, nơi có thể gì có quyền đánh bắt.

Cũng có thể thấy trên Bản đồ 1 rằng hai vùng Mực Tinh, Hải Thạch, đặc c đánh dấu bằng ký hiếu M và H, không thể nào có liên quan với tranh chấp Trường Sa. Hai vùng này cũng nằm sâu trong vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý cĩa Việt Nam. Năm 2007 Trung Quốc đã ép BP rút ra khỏi hợp tác với Việt Nam trong hai vùng này.

Tiếp tục đi ngược c thời gian, vào năm 1992 Trung Quốc ký hợp đồng khoan sát dầu khí với công ty M Crestone trong vùng T Chính (đường tím trong Bản đồ 1). Trung Quốc còn tuyên bố rằng sẽ dùng hải quân để yểm trợ việc khoan sát. Khu vực có thể cĩa hợp đồng này nằm hoàn toàn trong vùng đặc quyền kinh tế cĩa Việt Nam. Chiếu theo luật quốc tế thì vùng T Chính không nằm trong tranh chấp Trường Sa.

Nhưng điều trên thể hiện một chính sách có hệ thống cĩa Trung Quốc để bành trướng vùng tranh chấp ra cĩa những vùng biển không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa. Có thể nói rằng Trung Quốc dùng tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa như hĩa mù để ngụy trang cho chủ trương chiếm phần lớn Biển Đông.

Việt Nam phải làm gì

Ngày nay, một lần nữa Việt Nam phải đi đến với tham vọng mà rằng lãnh thổ xu hướng phần Nam cĩa Trung Quốc. Cùng với những đòi hỏi và những hành động đi với Hoàng Sa, Trường Sa, Trung Quốc còn thể hiện quyết tâm đòi hỏi gần như toàn bộ Biển Đông.

Có lẽ, chúng ta phải tích cực chống lại sự đe dọa này với một sự tích cực không kém gì từ trước ta đã từng gặp. Trong vô số việc phải làm, đầu tiên đây là một sự việc cần thiết. Việt Nam nên làm.

Việt Nam phải xác định và khẳng định ranh giới cho các vùng biển thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, và khẳng định rằng tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa chỉ có thể nằm trong các vùng biển đó. Nhưng hành vi xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế Việt Nam bên ngoài vùng tranh chấp đó là một sự bành trướng vô cớ và quá tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa.

Nếu nước có hành động xâm phạm không phải là bành trướng hình thức xâm phạm đáng thì họ sẽ tiếp tục xâm phạm, và sẽ xâm phạm sẽ ngày càng ngang ngược hơn.

Sau khi xác định, Việt Nam phải công bố rằng các ranh giới biển của mình. Tất cả các bên đối Việt Nam nên thừa nhận quan điểm của Việt Nam về đâu là ranh giới của tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa, đâu là ranh giới vùng đặc quyền kinh tế và thẩm quyền của mình không liên quan đến tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa. Việt Nam nên gọi bên đối thừa nhận quan điểm đó là các nước trên thế giới và các cơ quan quốc tế. Nhưng vậy để thừa nhận yêu sách của Việt Nam là gì và yêu sách đó công bằng và phù hợp với luật quốc tế hơn yêu sách của Trung Quốc.

Yêu sách của Trung Quốc đòi với 75% diện tích Biển Đông là vô lý và Trung Quốc phải ngừng trang cho yêu sách đó bằng sự mù mịt. Việt Nam phải đòi rằng đối với đó bằng những ranh giới hợp lý và minh bạch.

Kể từ đó, Việt Nam nên tranh thủ và đàm phán với các nước Đông Nam Á trong tranh chấp với các ranh giới mà mình chấp nhận. Trước hết, Việt Nam và các nước này nên đi đến một quan điểm chung về ranh giới của tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa. Sau đó, Việt Nam và các nước này nên đi đến một thỏa thuận ngoại giao trong đó tất cả đều ủng hộ nhân trong tranh chấp hợp lý và ra việc xâm phạm chủ quyền bên ngoài ranh giới của vùng tranh chấp.

Trong những trường hợp xâm phạm như sơ kiện Bình Minh, nếu tất cả các nước Việt Nam, Philippines, Malaysia, Brunei và Indonesia đều lên án hành vi của Trung Quốc thì tiếng nói chung đó sẽ mạnh mẽ hơn nếu cho Việt Nam lên án.

Dù sao đi nữa, trong mọi trường hợp cần thiết, mọi sự xâm phạm chủ quyền Việt Nam đều phải từ một giá trị xứng đáng trong lãnh vực ngoại giao và hình thức của nước xâm phạm trước các quốc gia. Hình thức xứng đáng cho nước có hành động xâm phạm ngang ngược, là một hình thức ngang ngược. Nếu nước có hành động xâm phạm không phải là bành trướng hình thức xâm phạm đáng thì họ sẽ tiếp tục xâm phạm, và sẽ xâm phạm sẽ ngày càng ngang ngược hơn.

Bài viết thể hiện quan điểm riêng của tác giả, mô tả nhà nghiên cứu về Biện Đông hiện sống tại Oxford, Anh Quốc.